

KẾ HOẠCH
Phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2021

Năm 2021, do tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 nên các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện đã thích ứng linh hoạt để đáp ứng tình hình thực tế trong xây dựng Chính quyền số và an toàn thông tin mạng.

I. MÔI TRƯỜNG PHÁP LÝ

UBND huyện ban hành Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 11/11/2020 về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số huyện Thạch Hà năm 2021; Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 23/12/2020 về tuyên truyền cải cách hành chính huyện Thạch Hà năm 2021; Hướng dẫn số 02/HD-UBND ngày 13/01/2021 về việc xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số năm 2021; Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 04/8/2021 về tập huấn, hướng dẫn cập nhật, bồi dưỡng kiến thức về xây dựng chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số; Quyết định số 4766/QĐ-UBND ngày 20/7/2021 về việc thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử huyện; Quyết định số 3773/QĐ-UBND ngày 02/6/2021 kiện toàn Ban biên tập Cổng thông tin điện tử huyện Thạch Hà; Quyết định số 9622/QĐ-UBND ngày 28/7/2021 về việc thành lập Tổ giúp việc Ban biên tập Cổng thông tin điện tử huyện; các văn bản chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn triển khai hoạt động ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền số.

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử huyện, lãnh đạo UBND huyện, Giám đốc CNTT (CIO); Thường xuyên quan tâm, trực tiếp chỉ đạo chuyên trách CNTT xây dựng, ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT hàng năm và từng giai đoạn trong phạm vi quản lý. Tổ chức, điều hành triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch ứng dụng CNTT và các văn bản chỉ đạo về ứng dụng CNTT của UBND tỉnh, các ngành, địa phương. Chỉ đạo xây dựng các quy định, hướng dẫn quản lý kỹ thuật, nghiệp vụ trong ứng dụng CNTT đối với cán bộ chuyên trách CNTT cấp xã và cán bộ phụ trách CNTT các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn. Tham gia chỉ đạo công tác phối hợp với các cơ quan nhà nước khác trên địa bàn như Công an huyện, Chi cục Thuế, Bảo hiểm xã hội... trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện các

dự án ứng dụng CNTT mang tính liên ngành như hệ thống một cửa điện tử, dịch vụ công trực tuyến tại Trung tâm Hành chính công huyện.

Chủ động bố trí ngân sách ứng dụng CNTT trong dự toán ngân sách hàng năm. Tham mưu lãnh đạo UBND huyện đánh giá, phân loại kết quả ứng dụng CNTT của các cơ quan, đơn vị trực thuộc và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn.

II. HẠ TẦNG KỸ THUẬT

1. Tại cơ quan UBND huyện

- Hệ thống thông tin, trang thiết bị máy tính, thiết bị văn phòng được đầu tư, sửa chữa nâng cấp thường xuyên đảm bảo nhu cầu ứng dụng CNTT trong công tác cho đội ngũ cán bộ, công chức: Tại cơ quan chính quyền huyện hiện có 03 máy chủ, 121 máy trạm (trong đó có 30 máy tính xách tay), 03 máy scan, 42 máy in (trong đó có 5 máy in A3), 03 máy fax, 03 máy photo, 02 màn hình công bố lịch công tác, thông tin chỉ đạo điều hành; 02 bộ thiết bị truyền hình hội nghị trực tuyến hoạt động ổn định, thông suốt, phục vụ tốt cho công tác điều hành, chỉ đạo, giao ban giữa tỉnh và huyện, xã; tại các đơn vị sự nghiệp nằm trong khuôn viên UBND huyện: 60 máy tính, 20 máy in, 03 máy photo; một số đơn vị đã chủ động lắp đặt hệ thống họp trực tuyến như: Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường học, Trung tâm y tế huyện, UBND các xã, thị trấn..;

- Tại Trung tâm hành chính công huyện cơ sở vật chất được đầu tư: cải tạo nhà làm việc, bố trí quầy giao dịch, trang bị điều hòa nhiệt độ, tủ lưu hồ sơ, bàn ghế làm việc của cán bộ, ghế chờ công dân; trang bị 09 máy tính, 03 máy in, 02 máy scan, 01 máy phô tô, 02 màn hình công bố TTHC, 03 bộ thiết bị đánh giá sự hài lòng của người dân và 01 máy máy quét mã vạch, tra cứu kết quả xử lý hồ sơ TTHC; Bảng nội quy, quy chế làm việc; số điện thoại lãnh đạo và hộp thư góp ý;

- 05 Gói thuê bao internet cáp quang, cùng hệ thống thiết bị mạng chuyên dụng như bộ định tuyến (Router) có cân bằng tải, thiết bị phát sóng không dây (Access Point) chịu tải số lượng lớn người dùng đồng thời. Hệ thống mạng chạy song song bao gồm mạng LAN (nội bộ có dây) và kết nối không dây cho 100% máy tính và thiết bị di động.

2. Tại các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trên địa bàn, UBND cấp xã

- Các phòng, ban, trung tâm trực thuộc, UBND các xã, thị trấn, các trường học đóng trên địa bàn, cơ sở hạ tầng CNTT cơ bản đảm bảo việc ứng dụng CNTT phục vụ giải quyết các nhiệm vụ chuyên môn;

- Các cơ quan, đoàn thể, tổ chức chính trị, đơn vị sự nghiệp đóng trên địa bàn 100% kết nối internet cáp quang, trong đó: Huyện ủy: 40 máy tính, 03 máy chủ, 01 máy photo, 01 máy scan; Chi cục Thuế: 60 máy tính, 01 máy chủ; Bảo hiểm xã hội: 20 máy tính, 01 máy chủ; Bệnh viện: 60 máy tính; Tòa án nhân dân: 9 máy tính; Viện kiểm sát: 10 máy tính; Công an huyện: 21 máy tính; Ban

chi huy Quân sự huyện: 13 máy tính; Phòng Giáo dục – Đào tạo: 17; Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT: 40 máy tính, 02 máy chủ; Thi hành án: 07 máy tính, 01 máy chủ; Viễn thông huyện: 14 máy tính, 13 máy chủ;

- Hệ thống thông tin tại UBND các xã, thị trấn: 22/22 đơn vị có kết nối mạng internet cáp quang; 390 máy tính bàn, 168 máy tính xách tay, 316 máy in, 22 máy photocopy, 44 máy scan, 66 thiết bị đánh giá sự hài lòng của người dân, 22 màn hình công bố thủ tục hành chính. Các xã, thị trấn thường xuyên nâng cấp trang thiết bị CNTT đáp ứng tốt việc gửi, nhận, xử lý văn bản và chỉ đạo điều hành qua môi trường mạng.

III. CÁC ỨNG DỤNG, DỊCH VỤ

- Duy trì và ứng dụng đồng bộ, hiệu quả các hệ thống phần mềm dùng chung do tỉnh triển khai như quản lý văn bản và hồ sơ công việc; ý kiến chỉ đạo điều hành; chữ ký số; quản lý công chức viên chức, nhật ký truyền thanh điện tử...; 100% văn bản gửi dưới dạng điện tử có ký số (trừ văn bản mật); 100% lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động sử dụng hộp thư điện tử mail.hatinh.gov.vn trong công việc và trao đổi thông tin trên môi trường mạng;

- Vận hành ổn định hệ thống phần mềm dịch vụ công, một cửa điện tử từ huyện đến xã. UBND huyện đã công bố 100% dịch vụ công mức độ 1, mức độ 2, 121 dịch vụ công mức độ 3,4 cấp huyện, 55 dịch vụ công mức độ 3,4 cấp xã và công khai toàn bộ thủ tục hành chính cấp huyện tại Trung tâm Hành chính công và trên trang dichvucong.hatinh.gov.vn, cổng thông tin điện tử thachha.hatinh.gov.vn;

- Ứng dụng CNTT trong cải cách, hiện đại hóa hành chính, tiến tới nền hành chính công phục vụ người dân và doanh nghiệp tạo môi trường làm việc rõ ràng, minh bạch. Cụ thể:

+ Thường xuyên cập nhật, đăng tải, minh bạch thông tin trên cổng/trang thông tin điện tử của huyện và các xã, thị trấn phục vụ tốt công tác tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách và hỗ trợ nhân dân tiếp cận thông tin;

+ Hoạt động của Trung tâm Hành chính công huyện, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã ngày càng chuyên nghiệp, hiệu quả, góp phần quan trọng đẩy mạnh chương trình cải cách hành chính; Giải quyết nhanh gọn, thuận tiện các lĩnh vực của các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tại Trung tâm Hành chính công huyện;

+ Việc thực hiện triển khai bưu chính công ích được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan nhà nước các cấp và cá nhân, tổ chức khi thực hiện các thủ tục hành chính tại Trung tâm Hành chính công huyện và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã;

+ Thường xuyên cập nhật các bản hệ điều hành và phần mềm Microsoft Office cho 100% máy tính của các phòng, ban, trung tâm trực thuộc, UBND các xã, thị trấn;

- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc; UBND các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn, các trường học, trạm y tế đã triển khai nhiều phần mềm ứng dụng phục vụ công tác chuyên môn như: phần mềm kế toán Misa, Smart Book, Microstation, Autocad, phần mềm quản lý học sinh, quản lý điểm, phần mềm quản lý giảng dạy, thời khóa biểu, sổ liên lạc điện tử, phần mềm Tabmis, Vilis, phần mềm quản lý nhân sự, quản lý công sản, quản lý dữ liệu đảng viên, quản lý chi trả chế độ người có công, quản lý hộ tịch....;

- Tiếp tục triển khai hiệu quả đề án nâng cao chất lượng dạy và học Tin học - Ngoại ngữ trong các nhà trường;

- 100% đơn vị sự nghiệp trực thuộc, các cơ quan đơn vị đóng trên địa bàn, Trạm y tế, các trường Tiểu học, trường THCS có trang thiết bị CNTT phục vụ công tác chuyên môn, công tác giảng dạy và học tập như máy chiếu, máy tính, máy in, máy scan, máy phô tô, Smart TV..;

- Việc triển khai các ứng dụng mã nguồn mở tiếp tục được phát triển sâu rộng như: Mozilla Firefox, Open Office, Unikey, Hệ quản trị My SQL...

IV. NGUỒN NHÂN LỰC

UBND huyện đã tăng cường giám sát, chỉ đạo, rà soát năng lực ứng dụng CNTT cho từng đơn vị địa phương. Tăng cường tuyên truyền dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 cho cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cốt cán ở thôn, tổ dân phố và các doanh nghiệp bằng các cuộc tập huấn, hội nghị, tổng cộng 39 lớp, 22 lớp đào tạo quản trị các hệ thống thông tin cho cán bộ quản lý và công chức chuyên môn các xã, thị trấn, tham gia tập huấn, diễn tập 02 cuộc về an toàn thông tin, 01 cuộc hội nghị về thành phố thông minh Việt Nam 2021. Phối hợp với Bưu điện huyện thực hiện 100% dịch vụ công liên thông các lĩnh vực lao động, bảo hiểm.

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông Hà Tĩnh hỗ trợ 01 lớp đào tạo cán bộ lãnh đạo CNTT (CIO), 01 lớp đào tạo cán bộ chuyên trách CNTT và 04 lớp tuyên truyền dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 tại các xã, thị trấn sau sáp nhập.

Phần II

NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 17/05/2018 của UBND tỉnh về việc tăng cường hiệu quả khai thác, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh;

- Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

- Kế hoạch hành động số 84/KH-UBND ngày 29/3/2019 về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025;

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 3282/QĐ-UBND ngày 29/9/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hà Tĩnh, phiên bản 2.0;

- Kế hoạch số 393/KH-UBND ngày 29/10/2020 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch 388/KH-UBND ngày 20/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển doanh nghiệp công nghệ số, chuyển đổi số trong doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh trên địa bàn Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025;

- Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương và kết quả thực hiện Kế hoạch ứng dụng và phát triển CNTT năm 2021.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển chính quyền số giúp người dân, doanh nghiệp và tổ chức, đơn vị làm việc đảm bảo chất lượng, hiệu lực, hiệu quả và minh bạch trong hoạt động, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% văn bản được trao đổi bằng văn bản điện tử có ký số qua mạng;
- 100% công việc được giao, xử lý và lưu trữ hồ sơ công việc trên môi trường mạng, nâng cao chất lượng ứng dụng CNTT trong công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc hành chính, quản lý cán bộ, tài chính – kế toán, khiếu nại tố cáo, thi đua khen thưởng, thi trắc nghiệm, quản lý dự án, đánh giá CBCC, quản lý CBCC, dạy học, giao ban trực tuyến...; Số hóa tài liệu lưu trữ, số hóa hồ sơ di tích, tài liệu chuyên ngành...; Lưu trữ điện tử;

- 100% công thông tin điện tử của cơ quan nhà nước từ cấp huyện đến cấp xã bảo đảm quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ, tổ chức cập nhật minh bạch thông tin đầy đủ, kịp thời theo quy định tại Luật Tiếp cận thông tin và Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh; xây dựng chuyên trang về thương mại điện tử tích hợp trên cổng thông tin điện tử huyện đáp ứng yêu cầu tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao;

- Bảo đảm 100% TTHC được cập nhật công khai trên Cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến, tỷ lệ TTHC có phát sinh hồ sơ được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 đạt theo chỉ tiêu chung của tỉnh;

- Bảo đảm 100% hồ sơ TTHC tiếp nhận thụ lý được cập nhật, quản lý và tổ chức thực hiện trên hệ thống phần mềm một cửa điện tử;

- 100% xã, thị trấn và các phòng, ban, đơn vị trực thuộc có hạ tầng thông tin đồng bộ; đáp ứng sự chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền, nhu cầu của người dân và doanh nghiệp;

- 100% cán bộ chuyên trách CNTT cấp huyện, cấp xã được đào tạo kiến thức về an toàn, an ninh thông tin; 100% máy tính có cài đặt phần mềm diệt virus; xây dựng hệ thống đảm bảo ATTT cho mạng nội bộ UBND huyện; 100% trang/cổng thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước sẵn sàng các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tấn công gây mất an toàn thông tin và có phương án khắc phục sự cố đảm bảo hệ thống hoạt động liên tục 24/24; Bảo đảm an toàn thông tin;

- Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực về CNTT, đặc biệt là nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ chuyên trách CNTT cấp xã; đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý giáo dục và giảng dạy tại các trường học, bậc học; 100% cán bộ, công chức biết sử dụng máy tính và nâng cao năng lực ứng dụng;

- Áp dụng chuyển đổi số phục vụ quản lý, phát triển các lĩnh vực như: y tế, giáo dục, lao động, việc làm, nông nghiệp, giao thông vận tải, công nghiệp, thương mại, quản lý doanh nghiệp;

- 100% các ngành số hóa đầy đủ tài liệu, hồ sơ của địa phương, đơn vị;

- Tổ chức các cuộc tọa đàm về chuyển đổi số và tập huấn năng lực ứng dụng cho cán bộ, công chức, viên chức.

III. NHIỆM VỤ

Xác định rõ những nhiệm vụ cần thực hiện để đạt được các mục tiêu đã đề ra. Trong đó, bảo đảm khai thác triệt để hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu, đồng thời bảo đảm sự kết nối giữa các hệ thống thông tin của tỉnh và bảo đảm tuân thủ Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam và Kiến

trúc Chính phủ điện tử tỉnh Hà Tĩnh, phiên bản 2.0 (được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3282/QĐ-UBND ngày 29/9/2021). Kế hoạch gồm những nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Hoàn thiện môi trường chính sách

Xác định các văn bản, cơ chế, chính sách cần xây dựng, ban hành để phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin.

2. Phát triển hạ tầng số

Tiếp tục đầu tư các hệ thống thông tin phục vụ hoạt động tại UBND huyện, Trung tâm Hành chính công huyện, UBND cấp xã, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cấp xã, trường học, trung tâm y tế, trạm y tế...

3. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

- Nâng cao chất lượng hoạt động khai thác, sử dụng các phần mềm dùng chung, phần mềm chuyên ngành;
- Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân và doanh nghiệp dựa trên nền tảng số (dịch vụ công trực tuyến, thương mại điện tử, thanh toán trực tuyến, quản lý sức khỏe trực tuyến, quản lý hồ sơ cá nhân trực tuyến...)

4. Bảo đảm an toàn thông tin

Căn cứ hiện trạng và yêu cầu thực tiễn, cơ quan lựa chọn, xác định thứ tự ưu tiên và tổ chức triển khai các hoạt động đảm bảo an toàn thông tin, trong đó bao gồm các nhiệm vụ như sau:

- Xây dựng, ban hành và thường xuyên rà soát, cập nhật các quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động của cơ quan;
- Hoàn thành xác định cấp độ và tổ chức triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Thường xuyên rà soát, cập nhật để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;
- Tăng cường trang thiết bị, dịch vụ chuyên nghiệp nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc, lỗ hổng bảo mật và các nguy cơ khác về an toàn thông tin mạng;
- Triển khai hoạt động dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng;
- Tăng cường tổ chức, tham gia các hoạt động liên quan đến bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng; nâng cao nhận thức và từng bước trang bị kỹ năng số cho trẻ em trên địa bàn.

5. Phát triển nguồn nhân lực

- Xây dựng chính sách hỗ trợ nhân lực phục vụ CNTT;
- Tăng cường đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực ứng dụng CNTT cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức từ cấp huyện đến cơ sở.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp tài chính

Đưa danh mục chi ngân sách cho ứng dụng chính quyền số và an toàn thông tin vào dự toán chi thường xuyên của huyện và các xã, thị trấn. Ưu tiên kinh phí đầu tư cho ứng dụng và phát triển chính quyền số trên tất cả mọi lĩnh vực.

2. Giải pháp triển khai

- Triển khai chương trình phát triển chính quyền số gắn với chương trình cải cách hành chính, kế hoạch phát triển chính quyền số để nâng cao hiệu quả ứng dụng trong các cơ quan, đơn vị, cộng đồng và doanh nghiệp;
- Triển khai có hiệu quả các mô hình thí điểm về ứng dụng chính quyền số để nhân rộng;
- Triển khai đầu tư hạ tầng kỹ thuật, phần mềm ứng dụng đồng bộ, hiện đại đến cấp xã.

3. Giải pháp tuyên truyền

Chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến văn bản quy phạm pháp luật, nâng cao nhận thức về ứng dụng công nghệ thông tin đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân, doanh nghiệp. Tuyên truyền CCHC trên mọi phương tiện thông tin đại chúng.

4. Giải pháp môi trường chính sách

- Tiếp tục hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp;
- Xây dựng các chính sách, quy định liên quan tới các vấn đề trao đổi, xử lý văn bản điện tử, chia sẻ thông tin trên môi trường mạng, an toàn thông tin. Chính sách giải quyết hồ sơ, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trên môi trường số.

5. Các giải pháp khác

- Tăng cường sự lãnh đạo chỉ đạo của cấp ủy Đảng các cấp, các ngành và đặc biệt là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan đơn vị đối với việc ứng dụng CNTT trong cải cách hành chính và xây dựng Chính quyền số; quán triệt thực hiện Quyết định số 07/2011/QĐ-UBND, ngày 25/5/2011 của UBND tỉnh về tổ chức thực hiện ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước; gắn kết chặt chẽ và lồng ghép linh hoạt, hiệu quả giữa các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính;
- Đổi mới, tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác quản lý nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với những

lĩnh vực liên quan đến người dân và doanh nghiệp. Từng bước triển khai các hệ thống thông tin về dân cư, đất đai - xây dựng, doanh nghiệp... tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện chứng từ, hồ sơ điện tử;

- Tăng cường công tác hướng dẫn, chỉ đạo, điều hành và đề ra các giải pháp hành chính nhằm thúc đẩy nhanh quá trình ứng dụng; chỉ đạo tích hợp nhiều hơn các tiện ích phục vụ nhân dân, doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử huyện;

- Quảng bá, xúc tiến đầu tư, kêu gọi các nhà đầu tư phát triển hạ tầng dành cho ứng dụng công nghệ thông tin;

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp;

- Phát triển mô hình kết hợp giữa nhà nước và doanh nghiệp. Nghiên cứu hợp tác làm chủ ứng dụng khoa học công nghệ. Thu hút nguồn lực ứng dụng CNTT.

V. DỰ TRÙ KINH PHÍ

ĐVT: triệu đồng

TT	Nội dung thực hiện	Kinh phí					Đơn vị chủ trì
		Tổng	Xã	Huyện	Tỉnh	khác	
1. Hạ tầng kỹ thuật							
1.	Sửa chữa trang thiết bị cơ sở vật chất	540	440	100			Văn phòng HDND & UBND huyện; UBND các xã, thị trấn
2.	Đầu tư hạ tầng kỹ thuật CNTT phục vụ hoạt động điều hành; bảo đảm an toàn thông tin; duy trì dịch vụ máy chủ công TTĐT (hosting)	1600	1100	500			
3.	Ưu tiên mua sắm trang thiết bị và các thiết bị số tại một cửa các xã	500	400	100			
2. Nhân lực							
4.	Tổ chức tập huấn cho chuyên trách CNTT	50	0	50			Phòng VHTT và UBND các xã, thị trấn
5.	Tổ chức tập huấn đào tạo ứng dụng CNTT cơ bản cho cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện,	320	220	100			Phòng VHTT và UBND các xã, thị trấn

	cấp xã						
3. Hạ tầng ứng dụng							
6.	Tiếp tục tích hợp nâng cấp các phần mềm dùng chung	1600	1100	500			Phòng VHTT, Văn phòng HĐND-UBND huyện và UBND các xã, thị trấn
7.	Tổ chức hướng dẫn người dân và doanh nghiệp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4	210	110	100			Phòng VHTT và UBND các xã, thị trấn
8.	Chi trả cho nhuận bút và phụ cấp BBT huyện, các xã, thị trấn	160	110	50			Phòng VHTT, BBT công TTĐT
9.	Chi trả tạo lập dữ liệu, số hóa dữ liệu các ngành	420	220	200			Phòng VHTT, các đơn vị
10.	Nâng cấp trang thông tin giới thiệu sản phẩm nông nghiệp, OCOP Thạch Hà	80		80			Phòng VHTT; Trung tâm UD KHKT và BVCTVN huyện.
11.	Số hóa, liên kết, quảng bá các di tích lịch sử văn hóa, địa điểm du lịch trên địa bàn huyện lên môi trường số	100		100			Phòng VHTT, UBND các xã, thị trấn, Ban quản lý các di tích
4. Hạ tầng chính sách							
12.	Hỗ trợ BCD xây dựng chính quyền số và an toàn thông tin huyện và các xã, thị trấn	180		180			Ban chỉ đạo Chính quyền số và an toàn thông tin huyện và các xã, thị trấn
Tổng cộng:		5.760		3.700	2.060		
Tổng kinh phí:		5.760 triệu đồng					

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn

Căn cứ nội dung của Kế hoạch này và chức năng nhiệm vụ để xây dựng Kế hoạch phát triển chính quyền số và an toàn thông tin của cơ quan, đơn vị mình;

Cân đối nguồn kinh phí (chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên, các nguồn hợp pháp khác) để thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án chính quyền số và an toàn thông tin năm 2022. Chủ động thích nghi và ứng dụng CNTT vào trong lao động, sản xuất, công việc.

2. Các cơ quan chủ trì thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch

Có trách nhiệm tổ chức xây dựng kế hoạch và triển khai các nhiệm vụ được giao theo quy định, bảo đảm lồng ghép có hiệu quả với các chương trình, kế hoạch, dự án chuyên ngành đang triển khai (nếu có), tránh trùng lặp.

3. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì, phối hợp Văn phòng HĐND-UBND huyện tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này;

- Hướng dẫn các cơ quan nhà nước xây dựng kế hoạch bao gồm cả dự toán ngân sách phát triển chính quyền số. Chủ trì hướng dẫn, tổ chức triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch;

- Định kỳ 6 tháng 1 lần tổng hợp báo cáo UBND huyện, đề xuất điều chỉnh các nội dung (khi cần thiết).

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

Tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch và bố trí vốn đầu tư phát triển cho các dự án, nhiệm vụ, chương trình theo Kế hoạch.

5. Phòng Nội vụ

Tổ chức xây dựng và thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch với Chương trình cải cách hành chính của huyện; đề xuất phân bổ chỉ tiêu, cơ cấu CBCC đảm bảo nhân lực phát triển chính quyền số trong các cơ quan nhà nước; phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND - UBND huyện triển khai chính quyền điện tử tại các đơn vị, địa phương, đảm bảo đồng bộ, hiệu quả, khoa học.

6. Văn phòng HĐND - UBND huyện

Phối hợp Phòng Văn hóa và Thông tin giám sát, theo dõi quá trình triển khai Kế hoạch, đồng thời tăng cường xây dựng các quy định nhằm đẩy mạnh chính quyền số; sử dụng có hiệu quả hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến; vận hành, khai thác các phần mềm dùng chung của tỉnh, của huyện và hệ thống CNTT tại cơ quan UBND huyện.

7. Trung tâm Viễn thông, Bưu điện huyện

- Đảm bảo hạ tầng mạng thông suốt, bó cáp viễn thông gọn gàng khoa học;
- Phối hợp, hỗ trợ thực hiện các cuộc hội nghị truyền hình trực tuyến;
- Phối hợp triển khai dịch vụ bưu chính công ích theo lộ trình của tỉnh;
- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai, đẩy mạnh tuyên truyền phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

Trên đây là kế hoạch phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022, trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc các đơn vị gửi văn bản về Phòng Văn hóa và Thông tin để tổng hợp, báo cáo UBND huyện kịp thời bổ sung, điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Huyện ủy, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Khoa